NH SECURITIES VIETNAM

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH VIỆT NAM

Số Hợp đồng...../HĐMTK-NHSV

Số TKGDCK | | | | | | | | | | |

HỢP ĐỒNG KIÊM ĐỀ NGHỊ MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Dành cho Khách hàng cá nhân)

Hợp đồng kiêm đề nghị mở tài khoản giao dịch chứng khoán này (Sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") được ký ngày ..... tháng ..... năm ..... giữa hai bên có tên dưới đây:

1. KHÁCH HÀNG (sau đây gọi tắt là "Khách hàng")

Khách hàng *(in hoa)*			Quốc tịch		
Ngày sinh		Giới tính	☐ Nam	☐ Nữ	
Số CMND/Hộ chiếu		Ngày cấp		Nơi cấp	
Địa chỉ thường trú					
Địa chỉ liên hệ					
Điện thoại di động (kiêm số điện thoại giao dịch trực tuyến/nhận thông tin)		Mã số thuế			
ĐT cố định/cơ quan		Email			
Thông tin loại tài khoản giao dịch chứng khoán	☐Loại A	Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán tại NHSV. Thanh toán tại NHSV			
	☐Loại B	Tài khoản giao dịch và lưu ký chứng khoán tại NHSV. Thanh toán qua Ngân hàng do Khách hàng chỉ định			
	☐Loại C	Tài khoản giao dịch chứng khoán tại NHSV. Lưu ký chứng khoán và thanh toán qua Ngân hàng lưu ký			

2. CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH VIỆT NAM (Sau đây gọi tắt là " NHSV")

Địa chỉ trụ sở	Tầng 9, Tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, Số 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội		
Số điện thoại	+84-24-39413369/ 1900 1055	Fax	+84-24-39410248
Giấy phép HĐKDCK	124/GP-UBCK (Ngày cấp: 13/04/2018, Nơi cấp: UBCK Nhà nước) và các Giấy phép điều chỉnh		
Số tài khoản	1221.0000.452.885 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành		
Người đại diện		Chức vụ	
Văn bản ủy quyền số		Ngày	

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản và điều kiện được ghi bên dưới.

KHÁCH HÀNG *(Ký, ghi rõ họ tên)*	ĐẠI DIỆN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Chữ ký mẫu của Khách hàng		Phần dành cho CTCK		
Chữ ký 1	**Chữ ký 2**	**Người xác nhận**	**Nhân viên mở TK**	**Kiểm soát**

PHỤ LỤC I
THÔNG TIN KHÁCH HÀNG VÀ ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

(Kèm Hợp đồng kiêm Đề nghị mở tài khoản giao dịch chứng khoán)

I. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Loại chứng khoán giao dịch	☐ Chứng khoán niêm yết	☐ Chứng khoán chưa niêm yết (OTC)
Phương thức giao dịch trực tuyến	Giao dịch qua internet	☐ Có ☐ Không
	Tên đăng nhập: …… Mật khẩu: ……*(Khách hàng nên đổi mật khẩu ngay lần giao dịch đầu tiên)*	
	Đăng ký phương thức xác thực ☐ Thẻ bảo mật OTP (1)	☐ Xác thực Token (2)
	(1) Mã số thẻ OTP: ……	
	(2) Mã Token: ……	
Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động	☐ Có	☐ Không
Phương thức nhận thông báo và thông tin khác	☐ SMS cơ bản (*Thông báo hủy lệnh, thay đổi thông tin, giải ngân, hoàn trả nợ vay margin, thông báo quyền mua...)* ☐ SMS nâng cao (*bao gồm SMS cơ bản và thông báo khớp lệnh, nộp/rút tiền...)* *Mức phí của các gói SMS theo quy định của NHSV trong từng thời kỳ*	
	☐ Qua email	☐ Qua phần mềm giao dịch của NHSV
Phương thức khấu trừ thuế	☐ Tự kê khai	☐ Tự động khấu trừ tại NHSV
	Đối với việc khai báo thuế thu nhập do chuyển nhượng chứng khoán nước ngoài, Khách hàng có nghĩa vụ tự khai báo với cơ quan Thuế hoặc cơ quan có thẩm quyền tương ứng tại quốc gia của mình. (Trường hợp Khách hàng là cá nhân người nước ngoài, không có quốc tịch Việt Nam)	**Ký tên**

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HÌNH THỨC THANH TOÁN GIAO DỊCH

☐ NHSV mở tài khoản chuyên dụng tại ngân hàng thương mại để quản lý tiền gửi GDCK của khách hàng (*)

(*) Đăng ký thông tin tài khoản ngân hàng

Tên chủ tài khoản	Số tài khoản	Tên ngân hàng chỉ định thanh toán

☐ Khách hàng mở tài khoản trực tiếp tại ngân hàng thương mại do NHSV lựa chọn để quản lý tiền giao dịch chứng khoán	Ngân hàng thanh toán ☐ BIDV - Chi nhánh Hà Thành ☐ Shinhan - Chi nhánh Hà Nội ☐ Ngân hàng …… - Số tài khoản: ……
☐ Khách hàng lưu ký chứng khoán và thanh toán giao dịch qua ngân hàng lưu ký	Ngân hàng lưu ký: …… …… …… Số tài khoản: …… Mã số GDCK: ……

III. THÔNG TIN VỀ CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI (nếu có)

Họ và tên		Ngày sinh		Quốc tịch	
Số CMND/ Hộ chiếu		Ngày cấp		Nơi cấp	
Địa chỉ thường trú					
Địa chỉ liên hệ					
Nghề nghiệp		Chức vụ		Điện thoại	
Số thị thực		Nơi cấp			
Địa chỉ nơi đăng kí cư trú ở nước ngoài					

IV. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI ỦY QUYỀN GIAO DỊCH (nếu có)

Họ và tên		Giới tính	☐ Nam ☐ Nữ	Ngày sinh		Quốc tịch	
Số CMND/ Hộ chiếu		Ngày cấp		Nơi cấp			
Địa chỉ liên hệ							
Mối quan hệ với Khách hàng			ĐTDĐ				
Giấy tờ kèm theo							

V. THÔNG TIN VỀ NGUỒN GIỚI THIỆU MỞ TÀI KHOẢN

1. Nhân viên NHSV giới thiệu *(Bao gồm cả môi giới, cộng tác viên)*

Họ và tên	
Mối quan hệ với Khách hàng	☐Người quản lý tài khoản ☐Thân thiết, họ hàng ☐ Mới quen biết ☐Không quen biết ☐Hình thức khác ……

2. Người quen giới thiệu

Họ và tên	
Mối quan hệ với Khách hàng	☐ Thân thiết, họ hàng ☐Mới quen biết ☐Hình thức khác ……

3. Thông tin quảng cáo, truyền thông

☐ Banner (……) ☐ Quảng cáo trên TV ☐ Báo trực tuyến (http://.....)
☐ Website (Http://.....) ☐ Khác (Quảng cáo bus, thang máy…)

4. Khác:……..

VI. ĐĂNG KÝ NGƯỜI CHĂM SÓC TÀI KHOẢN

☐ Đăng ký người chăm sóc tài khoản

☐ *Khách hàng tự chỉ định (Họ và tên người chăm sóc tài khoản: ……)*

☐ *NHSV chỉ định (Họ và tên người chăm sóc tài khoản: ……)*

☐ Không đăng ký người chăm sóc tài khoản

VII. THÔNG TIN VỀ CHỨNG KHOÁN VÀ KIẾN THỨC ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CỦA KHÁCH HÀNG

Mục tiêu đầu tư	☐Tăng trưởng dài hạn	☐Tăng trưởng trung hạn	☐Tăng trưởng ngắn hạn	
Mức độ chấp nhận rủi ro	☐Thấp	☐Trung bình	☐Cao	
Hiểu biết về đầu tư	☐Chưa biết	☐Còn hạn chế	☐Tốt	☐Rất tốt
Kinh nghiệm đầu tư	☐Chưa có ☐Tín phiếu kho bạc	☐Cổ phiếu ☐Chứng khoán khác	☐Trái phiếu	

Tài khoản tại công ty chứng khoán khác	Tên công ty chứng khoán	Số tài khoản chứng khoán

Tên công ty đại chúng mà Khách hàng giữ chức danh quản lý	Tên công ty	Mã CK	Chức vụ

Tên công ty đại chúng mà Khách hàng sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên	Tên công ty	Mã CK	Chức vụ

VIII. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOA KỲ (CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA)

☐(a) Khách hàng ***là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ (1)*** hoặc là đối tượng phải khai thuế tại Hoa Kỳ. *(Hoàn thiện mẫu W9)*

☐(b) Khách hàng không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ nhưng ***có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ (2).*** *(Hoàn thiện mẫu W8)*

☐(c) Khách hàng không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ, và không có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ.

Bằng cách tích chọn vào các ô thích hợp ở trên và ký xác nhận trên Hợp đồng này, Khách hàng cam đoan các thông tin được kê khai là chính xác và hoàn chỉnh. Khách hàng cam kết sẽ thông báo cho Công ty ngay khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trong trường hợp Khách hàng tích chọn là (a) hoặc (b): Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA bao gồm mẫu đơn W9 hoặc W8 và/hoặc các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của Công ty trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA trong vòng 90 ngày cho Công ty thì tài khoản của Khách hàng này được phân loại là "Tài khoản chống đối".

Khách hàng đồng ý cho Công ty truy cập tất cả các thông tin liên quan đến các tài khoản của Khách hàng. Đồng thời, cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát Khách hàng của FATCA, Khách hàng, theo đây, đồng ý cho Công ty báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

Ghi chú:

1. ***Là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ****: Đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ bao gồm đối tượng có thẻ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm, bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền kề trước đó.*
2. ***Có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ:*** *Khách hàng có một trong các dấu hiệu sau: nơi sinh tại Hoa Kỳ, địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ, có chỉ định định kỳ chuyển khoản vào một/các tài khoản tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ một/các tài khoản mở tại Hoa Kỳ, có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ, có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ.*

IX. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi cam kết sẽ tuân thủ đầy đủ các hướng dẫn/ quy định của NHSV về việc sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán hoặc thực hiện giao dịch chứng khoán và các giao dịch trực tuyến từ xa và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với mọi thiệt hại xảy ra.

Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thiệt hại và rủi ro phát sinh do không tuân thủ trách nhiệm bảo mật thông tin và chấp nhận kết quả giao dịch do NHSV thực hiện theo lệnh giao dịch chứng khoán của tôi hoặc của người được tôi ủy quyền theo cách thức đặt lệnh giao dịch chứng khoán đã được đăng ký sử dụng ghi trong bản Phụ lục này.

Tôi cam kết thanh toán đầy đủ các khoản phí phát sinh khi thực hiện giao dịch trên tài khoản giao dịch chứng khoán và lệ phí sử dụng dịch vụ theo quy định của NHSV.

Khách hàng cam kết những thông tin được nêu trên là các thông tin cập nhật mới nhất, hoàn toàn chính xác, đầy đủ và trung thực và chịu trách nhiệm về nội dung đã cung cấp cho NHSV. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về một trong số các thông tin trên, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo kịp thời cho Công ty bằng văn bản.

Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và chịu ràng buộc bởi Điều khoản Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán, Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến, và các Phụ lục kèm theo Hợp đồng này.

1. ĐIỀU KHOẢN HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

***Điều 1:** Giải thích thuật ngữ*

1.1. **"NHSV"** là Công Ty TNHH Chứng Khoán NH Việt Nam.

1.2. **"Khách hàng"** là cá nhân đã ký kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại NHSV, đã được NHSVcấp số tài khoản theo quy định và có đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến của NHSV.

1.3. "Giao dịch trực tuyến" là các giao dịch chứng khoán, giao dịch tiền và các giao dịch liên quan khác trên Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mà các giao dịch đó:

- Được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn đối với từng dịch vụ do NHSV ban hành hoặc sửa đổi bổ sung trong từng thời kỳ, và
- Được thực hiện thông qua các phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi internet, điện thoại hoặc các phương tiện điện tử khác mà NHSV triển khai sử dụng.

1.4. **"Dịch vụ giao dịch trực tuyến"** là các dịch vụ mà NHSV cung cấp cho Khách hàng bằng phương tiện điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: truy vấn số dư tài khoản tiền/tài khoản chứng khoán, sao kê lịch sử giao dịch chứng khoán/giao dịch tiền, đặt lệnh/sửa lệnh/hủy lệnh giao dịch chứng khoán, ứng trước tiền bán chứng khoán, chuyển khoản tiền/chứng khoán giữa tài khoản thường và tài khoản ký quỹ, chuyển, rút tiền, thực hiện quyền liên quan đến chứng khoán, bán chứng khoán lô lẻ, các công cụ hỗ trợ phân tích đầu tư, các công cụ hỗ trợ theo dõi và quản lý tài khoản, tiện ích xác nhận lệnh….và các dịch vụ tiện ích khác bằng phương tiện điện tử mà NHSV cung cấp từng thời kỳ. Tùy từng thời kỳ, NHSV có quyền thay đổi, bổ sung hoặc rút bớt các Dịch vụ giao dịch trực tuyến mà NHSV triển khai sau khi đã thông báo cho Khách hàng.

1.5. **"Tên đăng nhập"** là dãy ký tự do NHSV cung cấp và Khách hàng dùng để sử dụng dịch vụ giao dịch trực tuyến.

1.6. **"Mật khẩu đăng nhập"** là dãy mã hiệu do NHSV cung cấp và Khách hàng có thể thay đổi theo ý muốn và thường xuyên.

1.7. **"Mật khẩu giao dịch"** là mật khẩu sử dụng một lần (OTP) để khách hàng thực hiện các giao dịch trực tuyến, chỉ có hiệu lực trong một lần đăng nhập và sẽ tự động hủy trong một thời gian xác định.

1.8. **"Token"** là thiết bị bảo mật do NHSV cung cấp cho Khách hàng để tạo mật khẩu giao dịch khi Khách hàng muốn sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến.

***Điều 2:** Mục đích của Hợp đồng*

2.1 Khách hàng đề nghị NHSV, và NHSV đồng ý mở và duy trì một tài khoản giao dịch chứng khoán ("Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán", hoặc được viết tắt là "TKGDCK"), và cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ sau:

- Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo lệnh của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch theo cách thức thỏa thuận;
- Quản lý chứng khoán, tiền và tài sản khác của Khách hàng tại TKGDCK;
- Thực hiện lưu ký, thanh toán bù trừ và đăng ký chứng khoán qua Trung tâm lưu ký chứng khoán theo ủy quyền của Khách hàng;
- Các dịch vụ giao dịch trực tuyến/ qua điện thoại; và;
- Thực hiện các dịch vụ/giao dịch khác theo thỏa thuận giữa hai Bên vào từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật.

(Các dịch vụ mà NHSV cung cấp cho Khách hàng theo Hợp đồng này sau đây được gọi chung là "Dịch Vụ")

2.2 Khi sử dụng Dịch vụ tại khoản 2.1, Khách hàng đồng ý thanh toán cho NHSV một khoản phí theo Biểu phí quy định của NHSV và Biểu phí có thể được NHSV thay đổi tùy theo từng thời kỳ.

***Điều 3:** Các ủy quyền của Khách hàng*

Khách hàng đồng ý ủy quyền cho NHSV thực hiện các hoạt động sau:

3.1 Đối với TKGDCK loại A:

- Truy cập vào TKGDCK của Khách hàng để quản lý tiền, chứng khoán, tài sản khác của Khách hàng trong TKGDCK, thực hiện các quyền hợp pháp của Khách hàng liên quan đến tiền, chứng khoán, tài sản khác trong TKGDCK theo chỉ thị của Khách hàng.
- Tự động trích tiền trong TKGDCK của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, cùng với phí giao dịch và các khoản phí phát sinh khác theo quy định của NHSV và các khoản thuế (nếu có) có liên quan ngay sau khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh theo quy định của NHSV và/hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Tự động phong tỏa ngay số chứng khoán Khách hàng đặt lệnh bán và tự động trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh.
- Thu tiền bán chứng khoán và chuyển số tiền này vào TKGDCK của Khách hàng.

3.2 Đối với TKGDCK loại B:

- Đề nghị Ngân hàng thanh toán cung cấp thông tin, xác nhận về khả năng thanh toán của Khách hàng cho giao dịch mua chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán và yêu cầu Ngân hàng thanh toán phong tỏa số dư trong tài khoản thanh toán của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán Khách hàng đặt lệnh mua, thuế và các khoản phí phát sinh có liên quan.
- Yêu cầu Ngân hàng thanh toán trích tiền trong tài khoản thanh toán của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, cùng với phí giao dịch và các khoản phí phát sinh khác theo quy định của NHSV và các khoản thuế (nếu có) có liên quan ngay sau khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh theo quy định của NHSV và/hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Tự động phong tỏa ngay số chứng khoán Khách hàng đặt lệnh bán và tự động trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp lệnh.

3.3 Đối với TKGDCK loại C:

- Đề nghị Ngân hàng lưu ký cung cấp thông tin, xác nhận về khả năng thanh toán của Khách hàng cho giao dịch mua chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh mua chứng khoán và yêu cầu Ngân hàng lưu ký phong tỏa số dư trong tài khoản thanh toán của Khách hàng tương ứng với 100% giá trị chứng khoán Khách hàng đặt lệnh mua, thuế và các khoản phí phát sinh có liên quan.
- Yêu cầu Ngân hàng lưu ký trích tiền trong tài khoản thanh toán của Khách hàng để thanh toán cho giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh, cùng với phí giao dịch và các khoản phí phát sinh khác theo quy định của NHSV và các khoản thuế (nếu có) có liên quan ngay sau khi nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phát sinh theo quy định của NHSVvà/hoặc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Yêu cầu Ngân hàng lưu ký phong tỏa ngay số chứng khoán khi Khách hàng đặt lệnh bán và trích số chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho những lệnh bán đã khớp.

***Điều 4:** Các cam kết mặc định*

4.1 Khách hàng xác nhận vào thời điểm ký kết Hợp đồng này, Khách hàng đã tìm hiểu và được hướng dẫn đầy đủ về các Dịch vụ và phương thức giao dịch, đặt lệnh cùng tất cả các thông tin yêu cầu khác về chứng khoán và thị trường chứng khoán, cũng như khả năng mang lại lợi nhuận và chịu rủi ro của Khách hàng khi đầu tư chứng khoán. Khách hàng cũng hiểu rằng, những thông tin, phân tích, tư vấn của NHSV chỉ mang tính chất tham khảo và Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

4.2 Khách hàng thừa nhận rằng giá cả chứng khoán luôn biến động và trong một số trường hợp chứng khoán trong TKGDCK của Khách hàng có thể trở nên vô giá trị. Vì vậy Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm và chấp nhận mọi rủi ro đối với giá trị của tất cả các chứng khoán trên TKGDCK.

4.3 Khách hàng thừa nhận rằng khi ký tên hoặc ủy quyền cho người đại diện ký tên vào phiếu lệnh một cách hợp lệ, có nghĩa Khách hàng đã thu thập đầy đủ thông tin và nhận thức rõ hành vi giao dịch của mình và đồng thời cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ hành vi giao dịch của mình và người đại diện theo ủy quyền.

4.4 Khi ký tên vào Hợp đồng này, Khách hàng thừa nhận rằng NHSV đã thông báo đầy đủ với Khách hàng về chức năng, phạm vi kinh doanh trong giấy phép hoạt động, vốn điều lệ, và người đại diện ký Hợp đồng và Khách hàng đã chấp nhận và đồng ý tham gia.

4.5 Khi đặt lệnh bán chứng khoán, Khách hàng cam kết có đủ số lượng chứng khoán đặt bán trên TKGDCK hoặc trong trường hợp khác được pháp luật cho phép giao dịch.

4.6 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, trường hợp hai bên tiếp tục ký với nhau các Hợp đồng khác cho các dịch vụ liên quan do NHSV cung cấp thì các quyền và nghĩa vụ cụ thể của hai bên sẽ được điều chỉnh bằng các Hợp đồng khác tương ứng. Tuy nhiên nếu Khách hàng không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong hay phát sinh từ các Hợp đồng đó, Khách hàng đồng ý cho phép NHSV được toàn quyền phong tỏa, định đoạt số chứng khoán và khoản tiền có trong TKGDCK để khấu trừ/thực hiện các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng mà không có bất kỳ khiếu kiện, yêu cầu và/hoặc phản đối nào đối với NHSV.

4.7 Ứng trước tiền bán chứng khoán:

- Sau khi lệnh bán chứng khoán của Khách hàng được khớp lệnh đến trước ngày tiền về tài khoản, Khách hàng có thể thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán bằng cách: yêu cầu bằng văn bản trực tiếp tại Trụ sở/ Chi nhánh/ các điểm giao dịch của NHSV hoặc thông qua các phương tiện giao dịch trực tuyến của NHSV trong từng thời kỳ.
- Khi thực hiện ứng trước tiền bán chứng khoán, mặc nhiên Khách hàng cam kết ủy quyền không hủy ngang cho NHSV được tự động trích tiền từ tài khoản của Khách hàng về tài khoản của NHSV tại ngày tiền bán chứng khoán về tài khoản hoặc uỷ quyền không hủy ngang cho NHSV yêu cầu Ngân hàng nơi Khách hàng mở tài khoản tiền gửi thanh toán giao dịch chứng khoán, chuyển số tiền bán chứng khoán đã ứng trước cộng tiền lãi (nếu có) về tài khoản của NHSV mà không cần bất kỳ yêu cầu hay chứng từ nào khác.
- Khách hàng đồng ý và cam kết trả phí ứng trước tiền bán chứng khoán cho NHSV theo biểu phí do NHSV công bố theo từng thời kỳ. Khách hàng đồng ý trích phí ứng trước ngay từ ngày gửi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán.
- Mọi yêu cầu ứng trước tiền bán chứng khoán trực tuyến của Khách hàng khi thực hiện theo đúng quy trình của NHSV có giá trị hiệu lực pháp lý tương đương với việc Khách hàng ký Cam kết ứng trước tiền bán chứng khoán bằng văn bản trực tiếp tại Trụ sở/ Chi nhánh hoặc các điểm giao dịch của NHSV.

4.8 Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động:

- Trường hợp Khách hàng đề xuất và đồng ý sử dụng dịch vụ Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động của NHSV, dịch vụ này sẽ được thực hiện mà Khách hàng không cần phải làm thủ tục ứng trước cho khoản tiền bán chứng khoán đang chờ về, trên cơ sở kết quả khớp lệnh bán chứng khoán trong trường hợp sau đây:
  - (i) Khách hàng đang có tiền bán chứng khoán chờ về chưa được ứng trước trên TKGDCK.
  - (ii) Lệnh mua chứng khoán trên TKGDCK của Khách hàng đã khớp mà Khách hàng không có đủ tiền mặt trên TKGDCK để thanh toán cho lệnh mua này.
- NHSV đồng ý cho Khách hàng tự động ứng trước tiền bán chứng khoán với điều kiện NHSV được toàn quyền thụ hưởng số tiền bán chứng khoán của Khách hàng trong trường hợp trên mà không cần có bất kỳ sự đồng ý/ thỏa thuận nào khác từ phía Khách hàng.
- Số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán tự động sau khi trừ phí ứng trước đúng bằng số tiền còn thiếu để thanh toán giao dịch mua chứng khoán nói trên.
- Tại ngày ứng trước tiền bán chứng khoán tự động và theo Hợp đồng kiêm đề nghị mở TKGDCK này, NHSV sẽ tự động thực hiện thanh toán việc ứng trước tiền bán chứng khoán của Khách hàng với giá trị đảm bảo số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán được thanh toán sau khi trừ Phí ứng trước bằng đúng số tiền Khách hàng còn thiếu vào TKGDCK có phát sinh.
- Tại ngày thanh toán bù trừ của kết quả khớp lệnh bán chứng khoán, Khách hàng mặc nhiên ủy quyền không hủy ngang cho NHSV được tự động trích Số tiền ứng trước tiền bán chứng khoán mà NHSV đã thanh toán nói trên và Phí ứng trước theo mức phí quy định của NHSV về tài khoản của NHSV. Việc trích các số tiền này sẽ được NHSV tự động thực hiện mà không cần bất kỳ sự đồng ý/ thỏa thuận hay giấy tờ nào khác của Khách hàng.
- Nếu kết quả khớp lệnh bán bị hủy thanh toán theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam vì bất kỳ lý do gì thì Khách hàng sẽ phải hoàn trả lại cho NHSV khoản tiền NHSV đã thanh toán (ứng trước) cùng với phí, lệ phí phát sinh đến thời điểm hoàn trả theo quy định của NHSV.
- Trong mọi trường hợp NHSV có quyền chấp thuận hoặc từ chối thực hiện dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán cho Khách hàng.

4.9 Khách hàng cam kết đồng ý để NHSV được toàn quyền và chủ động bán bất kỳ chứng khoán nào có trên TKGDCK với giá giao dịch do NHSV quyết định để thu hồi các khoản dư nợ gốc, lãi (nếu có) của Khách hàng nếu Khách hàng không thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn các khoản tiền phải trả theo quy định của NHSV liên quan đến giao dịch mua/ bán chứng khoán và/ hoặc ứng trước tiền bán chứng khoán. Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thanh toán các khoản dư nợ gốc, lãi (nếu có) ngay khi NHSV yêu cầu khi việc bán chứng khoán quy định tại Mục này vẫn không đủ để NHSV thu hồi các khoản nợ.

4.10 Khách hàng cam kết không rút tiền khả dụng trong TKGDCK hoặc tài khoản thanh toán tại Ngân hàng mà Khách hàng đã đăng ký với NHSV khi Khách hàng chưa hoàn tất nghĩa vụ thanh toán các khoản dư nợ hiện có đối với NHSV.

4.11 Đồng ý không hủy ngang và cho phép NHSV thực hiện các quyền nêu tại Điều 7.14 của Hợp Đồng này.

Điều 5: Cách thức thực hiện giao dịch

5.1 Khách hàng có thể trực tiếp đặt lệnh giao dịch chứng khoán bằng cách điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu vào phiếu lệnh bằng giấy (theo mẫu NHSV cung cấp) và nộp tại các quầy giao dịch của NHSV hoặc sử dụng phương thức giao dịch điện tử qua internet, qua điện thoại hoặc phương thức giao dịch chứng khoán khác do NHSV cung cấp theo quy định tại Hợp đồng này và các quy định theo từng thời kỳ của NHSV về mỗi phương thức giao dịch. Khi Khách hàng đặt lệnh mua, số dư tiền trên TKGDCK phải tương đương hoặc lớn hơn tổng giá trị chứng khoán được đặt lệnh, thuế và phí dịch vụ ước tính. Khi Khách hàng đặt lệnh bán, số dư chứng khoán phải đủ số lượng và trong tình trạng có thể giao dịch được.

5.2 Trong trường hợp số dư chứng khoán trên tài khoản lưu ký của Khách hàng không đủ để thanh toán các nghĩa vụ nợ của Khách hàng phát sinh từ Hợp đồng này và/hoặc từ các thỏa thuận, Hợp đồng khác có sự tham gia của Khách hàng cho phép thực hiện, thì NHSV có quyền từ chối thực hiện bất cứ yêu cầu đặt lệnh nào của Khách hàng trong trường hợp này và yêu cầu Khách hàng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán và bồi thường các thiệt hại phát sinh (nếu có).

5.3 Trường hợp Khách hàng mở tài khoản lưu ký tại ngân hàng lưu ký và mở tài khoản giao dịch tại NHSV, Khách hàng được đặt lệnh giao dịch mua/bán và NHSV được thực hiện lệnh giao dịch khi có xác nhận của ngân hàng lưu ký về số dư chứng khoán và ngân hàng lưu ký chấp nhận yêu cầu thanh toán giao dịch của Khách hàng.

5.4 Khách hàng có quyền ủy quyền cho người khác đặt lệnh và cam kết chịu trách nhiệm về mọi hành động của người được ủy quyền. Việc ủy quyền cho cá nhân khác thực hiện giao dịch chứng khoán phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và phải được lập thành Hợp đồng có công chứng.

5.5 Khách hàng đồng ý cho phép NHSV ghi âm những cuộc trao đổi qua điện thoại với Khách hàng. Những bản ghi âm đó là tài sản của riêng NHSV và có thể được công nhận là bằng chứng về các thông tin trao đổi và lệnh đặt giữa Khách hàng và NHSV.

5.6 Khách hàng chỉ được sửa/hủy lệnh hoặc một phần lệnh đã đặt nếu (i) lệnh/phần lệnh đó chưa được khớp, và (ii) yêu cầu sửa/hủy lệnh được gửi trong giờ giao dịch, và (iii) việc sửa/hủy lệnh đó là phù hợp với quy định của pháp luật và của Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

5.7 NHSV có quyền từ chối giao dịch của Khách hàng hoặc kiểm tra lại trước khi thực hiện nếu NHSV nhận thấy các lệnh giao dịch của Khách hàng không hợp lệ hoặc có dấu hiệu bất thường.

5.8 NHSV sẽ gửi thông tin giao dịch trong ngày cho Khách hàng thông qua hình thức gửi tin nhắn qua điện thoại hoặc email hoặc các hình thức thông báo khác theo quy định tại Hợp đồng này tới số điện thoại/địa chỉ mà Khách hàng đã đăng ký với NHSV.

5.9 Mọi khiếu nại của Khách hàng liên quan đến kết quả giao dịch trong ngày phải được gửi cho NHSV trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin từ NHSV gửi theo quy định tại Hợp đồng này. Quá thời hạn này, Khách hàng được xem là đã chấp nhận kết quả giao dịch và từ bỏ quyền khiếu kiện, khiếu nại hay tranh chấp nào liên quan đến kết quả giao dịch đã được thông báo.

5.10 Trong quá trình tiến hành giao dịch, Khách hàng cam kết tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và quy trình về giao dịch chứng khoán do NHSV quy định trong từng thời kỳ.

5.11 NHSV có thể liên lạc và gửi các thông tin, tài liệu, thông báo tới Khách hàng qua điện thoại, thư, fax, thư điện tử, tin nhắn, thông báo trên hệ thống giao dịch trực tuyến hoặc công bố trên website của NHSV. NHSV sẽ sử dụng địa chỉ, số điện thoại, số fax, hoặc địa chỉ thư điện tử của Khách hàng nêu tại Hợp đồng

kiêm đề nghị mở tài khoản giao dịch chứng khoán này hoặc theo thông báo Khách hàng gửi cho NHSV sau đó (nếu có). Một thông tin, tài liệu, thông báo được xem là đã được gửi và nhận khi:

- nếu gửi trực tiếp – là vào ngày nhận được;
- nếu gửi bằng bưu điện – là vào ngày thông tin, tài liệu, thông báo được phát theo lịch trình thông thường của bưu điện nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không quá năm (05) ngày làm việc kể từ ngày được gửi;
- nếu gửi qua fax – là vào ngày máy chuyển fax báo cáo rằng thông tin, tài liệu, thông báo đã được chuyển thành công vào số fax chính xác;
- nếu được gửi bằng thư điện tử - là khi tín hiệu được chuyển ra khỏi hệ thống của NHSV;
- nếu được gửi bằng tin nhắn SMS hoặc dịch vụ tin nhắn trực tuyến – là khi tín hiệu trong hệ thống của NHSV thể hiện là tin nhắn đã được chuyển đến.

***Điều 6*: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

6.1 Thực hiện giao dịch theo cách thực hiện giao dịch tại Điều 5.

6.2 Sở hữu và thực hiện các quyền của người sở hữu đối với toàn bộ tiền, chứng khoán và các quyền và lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ số tiền, chứng khoán có trong TKGDCK.

6.3 Được quyền rút/chuyển khoản một phần hoặc toàn bộ chứng khoán, tiền ra khỏi tài khoản giao dịch khi có nhu cầu hoặc chấm dứt Hợp đồng với điều kiện Khách hàng đã thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ đối với NHSV và/hoặc bên thứ 3 (nếu có).

6.4 Được NHSV thông báo về kết quả thực hiện giao dịch và cung cấp thông tin tài khoản theo cách thức mà Khách hàng đã thỏa thuận với NHSV.

6.5 Được quyền khiếu nại về lệnh giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đã đặt trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin giao dịch từ NHSV gửi. Quá thời hạn khiếu nại nêu trên, NHSV không chịu trách nhiệm giải quyết bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng liên quan đến lệnh và kết quả giao dịch đã được thực hiện theo lệnh giao dịch chứng khoán mà Khách hàng đã đặt, đồng thời Khách hàng mặc nhiên chấp nhận kết quả giao dịch đã được thực hiện theo lệnh giao dịch chứng khoán của Khách hàng theo cách thức đặt lệnh giao dịch chứng khoán được các bên thoả thuận tại Hợp đồng này.

6.6 Được hưởng lãi suất không kỳ hạn do ngân hàng chỉ định thanh toán công bố tại từng thời điểm trên số dư bằng tiền có trong TKGDCK, trừ trường hợp NHSV có quy định hoặc quyết định khác.

6.7 Kê khai đầy đủ thông tin vào hồ sơ đề nghị mở tài khoản và cam kết những thông tin được cung cấp cho NHSV theo Hợp đồng này là chính xác và phù hợp với pháp luật hiện hành. Trường hợp có sự thay đổi thông tin hoặc phát hiện thông tin sai lệch, Khách hàng có trách nhiệm thông báo sớm nhất để NHSV điều chỉnh. NHSV không có nghĩa vụ xác minh lại các thông tin mà Khách hàng cung cấp và sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những thiệt hại, rủi ro, tổn thất phát sinh cho Khách hàng do sự thay đổi thông tin hoặc thông tin sai lệch mà Khách hàng không cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời cho NHSV.

6.8 Chấp nhận kết quả giao dịch chứng khoán được thực hiện bởi NHSV phù hợp với lệnh đặt của Khách hàng hoặc người do Khách hàng ủy quyền. Cùng với Ngân hàng Lưu ký nơi Khách hàng lưu ký tiền và chứng khoán chịu trách nhiệm và đảm bảo số dư tiền và/hoặc chứng khoán khi thông báo cho NHSV để thực hiện giao dịch và cam kết sẽ không sử dụng số dư tiền và/hoặc chứng khoán đã thông báo xác nhận cho NHSV để giao dịch tại tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại công ty chứng khoán khác (Đối với TKGDCK loại C).

6.9 Thanh toán phí môi giới, phí lưu ký và các khoản phí khác cho NHSV theo quy định về thời gian, giá trị và cách thức do NHSV công bố theo từng thời điểm và được niêm yết tại nơi giao dịch và trên website của NHSV; nộp các loại thuế theo quy định của pháp luật (nếu có).

6.10 Ủy quyền cho Ngân hàng lưu ký thanh toán cho NHSV các khoản phí giao dịch và các khoản phí khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch do NHSV thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng.

6.11 Trong trường hợp Khách hàng mở tài khoản giao dịch tại nhiều Công ty chứng khoán, Khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc đặt lệnh tại mỗi công ty chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan. Nếu việc đặt lệnh giao dịch dẫn tới giao dịch quá số dư được phép hoặc dẫn tới giao dịch ngược chiều của mỗi loại chứng khoán trong cùng một thời điểm thì Khách hàng phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp theo quy định sửa lỗi hiện hành, các giao dịch vượt quá số dư và ngược chiều thuộc mỗi loại chứng khoán trong cùng một thời điểm trên tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng do lỗi của Khách hàng vẫn phải sửa lỗi thành giao dịch tự doanh của NHSV, thì Khách hàng sẽ phải chịu trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ thiệt hại cho NHSV do việc thực hiện sửa lỗi giao dịch đó.

6.12 Bồi thường thiệt hại cho NHSV theo quy định tại Điều 9.3 Hợp đồng này.

6.13 Bảo mật mọi thông tin liên quan đến TKGDCK, Hợp đồng này và các thông tin liên quan khác, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

6.14 Khách hàng đồng ý rằng, NHSV có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả các loại phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do NHSV cung cấp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện là NHSV sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức quy định tại Điều 5.11 Hợp đồng này do NHSV lựa chọn, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực. Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của NHSV) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó. Nếu Khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho NHSV bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với NHSV và/ hoặc đóng TKGDCK.

6.15 Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

***Điều 7*: Quyền và nghĩa vụ của NHSV**

7.1 Được hưởng phí dịch vụ và các khoản khác từ các dịch vụ NHSV cung cấp cho Khách hàng phù hợp với quy định của pháp luật.

7.2 Được trích tiền trên TKGDCK hoặc yêu cầu Ngân hàng thanh toán, Ngân hàng Lưu ký trích tiền trong tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán của Khách hàng để thanh toán cho các khoản tiền như tiền mua chứng khoán, thuế, phí giao dịch và các nghĩa vụ khác của Khách hàng.

7.3 Trong trường hợp Khách hàng thực hiện các giao dịch chứng khoán mà có những dấu hiệu về vi phạm các quy định pháp luật về Phòng chống rửa tiền thì NHSV hoàn toàn có quyền từ chối thực hiện các giao dịch của Khách hàng và phong tỏa TKGDCK của Khách hàng mở tại NHSV theo quy định của pháp luật và/hoặc của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

7.4 Thực hiện các giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng phù hợp với các quy định của pháp luật và Hợp đồng này.

7.5 Quản lý tiền và chứng khoán của Khách hàng trong TKGDCK theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và phù hợp với quy định của pháp luật.

7.6 NHSV có quyền không cung cấp dịch vụ cho Khách hàng nếu nhận thấy giao dịch hoặc việc sử dụng dịch vụ của Khách hàng có dấu hiệu bất thường hoặc việc cung cấp đó vượt ra ngoài điều kiện cho phép của NHSV và/hoặc quy định của pháp luật mà không bị xem như là sự vi phạm các nghĩa vụ tại Hợp đồng này.

7.7 Đối với các giao dịch điện tử mà NHSV, trong khả năng kiểm soát của mình, nhận thấy có dấu hiệu khả nghi, bất thường hoặc không hợp lệ, NHSV có quyền từ chối thực hiện hoặc sẽ xác minh, kiểm tra lại trước khi thực hiện.

7.8 Đơn phương chấm dứt Hợp đồng và yêu cầu Khách hàng bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định tại Điều 9.3 Hợp đồng này.

7.9 Cung cấp thông tin về tài khoản và kết quả giao dịch chứng khoán theo yêu cầu của Khách hàng.

7.10 Cung cấp hóa đơn thanh toán phí giao dịch vào ngày cuối cùng của tháng khi Khách hàng phát sinh phí giao dịch trong tháng hoặc theo yêu cầu của Khách hàng.

7.11 Giữ bí mật các thông tin về Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp theo quy định của pháp luật và/hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7.12 Bồi thường thiệt hại cho Khách hàng theo quy định của pháp luật nếu các thiệt hại phát sinh do lỗi của NHSV. Để tránh hiểu nhầm, trong phạm vi pháp luật cho phép, NHSV sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất hay yêu cầu bồi thường nào mà Khách hàng phải chịu liên quan đến hay phát sinh do:

- Khách hàng vi phạm Hợp đồng này và/hoặc vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán;
- NHSV không nhận được lệnh của Khách hàng;

- bất cứ lỗi, thiếu sót nào trong các lệnh của Khách hàng hoặc các lệnh đó bị vô hiệu;
- NHSV không thể nhận hay thực hiện lệnh của Khách hàng do các tình huống nằm ngoài phạm vi kiểm soát hợp lý của NHSV, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật;
- bất cứ giao dịch hoặc giao dịch dự kiến nào bị gián đoạn, không thể hoàn thành hoặc không thể diễn ra do điện thoại, máy tính hoặc các dịch vụ điện tử hoặc công nghệ khác không hoạt động hoặc bị trì hoãn;
- bất cứ vấn đề nào liên quan đến sàn giao dịch, thị trường liên quan và/hoặc những trở ngại của sàn giao dịch, bao gồm những lỗi, thiếu sót, gián đoạn, khiếm khuyết, trì hoãn trong vận hành hoặc truyền tải hoặc bất cứ yếu tố nào khác;
- bất cứ sự kiện/nguyên nhân nào khác thuộc phạm vi miễn trừ trách nhiệm theo Thỏa thuận cung cấp dịch vụ giao dịch trực tuyến đính kèm Hợp đồng này.

7.13 NHSV có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do NHSV cung cấp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện là NHSV sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức quy định tại Điều 5.11 Hợp đồng này do NHSV lựa chọn, trước khi những thay đổi hoặc bổ sung đó có hiệu lực.

7.14 Được lưu trữ, sử dụng và cung cấp các thông tin của Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn ở số TK GDCK, các tiểu khoản (nếu có) và Họ và tên của Khách hàng...) cho các bên thứ ba (gồm các Ngân hàng thương mại, Tổ chức cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán, các bên hợp tác, bên tư vấn, bên cung cấp dịch vụ khác cho NHSV) nhằm mục đích quản lý, cập nhật, xác minh thông tin và cung cấp dịch vụ cho Khách hàng.

7.15 Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

***Điều 8*: Luật điều chỉnh và Giải quyết tranh chấp**

8.1 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

8.2 Tất cả các tranh chấp có thể nảy sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết trước tiên bằng thương lượng. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.

- Hội đồng trọng tài gồm 03 người.
- Địa điểm tiến hành trọng tài tại thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Luật áp dụng để giải quyết tranh chấp là pháp luật Việt Nam.
- Ngôn ngữ dùng trong tố tụng trọng tài là Tiếng Việt.

***Điều 9*: Hiệu lực Hợp đồng**

9.1 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày có đầy đủ chữ ký của hai bên cho đến khi bị chấm dứt bởi một trong các trường hợp quy định tại Điều 9.2 và Điều 9.3 dưới đây.

9.2 Khách hàng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau khi đã gửi văn bản thông báo chấm dứt theo mẫu của NHSV trước ít nhất năm (5) ngày làm việc cho NHSV.

9.3 NHSV có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng tại bất cứ thời điểm nào và yêu cầu Khách hàng bồi thường thiệt hại trong trường hợp do lỗi/vi phạm của Khách hàng, khi xảy ra một hoặc một số trường hợp sau đây:

- Khách hàng vi phạm Hợp đồng này và/hoặc vi phạm quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Khách hàng là cá nhân bị chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
- NHSV bị giải thể, phá sản, đình chỉ hoạt động hoặc bị thu hồi giấy phép theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- TKGDCK của Khách hàng không đủ điều kiện giao dịch theo quy định của pháp luật và/hoặc thỏa thuận tại Hợp đồng này.

9.4 Trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc các trường hợp khác dẫn đến NHSV không thể tiếp tục cung cấp dịch vụ cho Khách hàng, NHSV tiến hành thương lượng nội bộ với các bên nhận chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc bên khác để xác định bên nào sẽ tiếp tục thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định pháp luật.

9.5 Không bị ràng buộc và/hoặc hạn chế bởi việc Hợp đồng bị chấm dứt, các nghĩa vụ của Khách hàng đối với NHSV theo Hợp đồng này và/hoặc theo các Hợp đồng khác giữa hai bên mà chưa được thực hiện xong vào ngày chấm dứt Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực ràng buộc Khách hàng cho đến khi các nghĩa vụ đó được thực hiện toàn bộ và dứt điểm.

9.6 Các nội dung không được quy định trong Hợp đồng, hoặc được quy định trong Hợp đồng này nếu không phù hợp với quy định pháp luật sẽ được áp dụng theo các quy định pháp luật trong từng thời kỳ.

9.7 Việc một hoặc các điều khoản trong Hợp đồng này bị trở nên vô hiệu, mất hiệu lực sẽ không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản khác được quy định trong Hợp đồng này.

2. THỎA THUẬN CUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN

***Điều 1*: Nội dung thỏa thuận**

1.1 NHSV đồng ý cung cấp và Khách hàng đồng ý sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến.

1.2 NHSV sẽ trực tiếp chuyển giao Thẻ bảo mật cho Khách hàng tại các địa chỉ giao dịch của NHSV hoặc qua bưu điện hoặc các phương tiện vận chuyển khác đến địa chỉ Khách hàng đã đăng ký với NHSV khi Khách hàng có yêu cầu.

1.3 NHSV sẽ quy định và/hoặc điều chỉnh nội dung cụ thể của Dịch vụ giao dịch trực tuyến mà NHSV cho là hợp lý tùy từng thời điểm và công bố các nội dung này trên website chính thức của NHSV.

1.4 Khi ký tên vào Thỏa thuận này, Khách hàng được quyền sử dụng các Dịch vụ giao dịch trực tuyến mà NHSV đang cung cấp hoặc sẽ cung cấp trong tương lai với điều kiện là Khách hàng phải thực hiện việc đăng ký sử dụng các Dịch vụ giao dịch trực tuyến tương lai đó theo các hình thức mà NHSV quy định.

1.5 Việc cung cấp Dịch vụ giao dịch trực tuyến của NHSV và việc sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng được ràng buộc bởi các điều khoản của Hợp đồng kiêm đề nghị mở tài khoản giao dịch chứng khoán này và các văn bản khác có liên quan đến việc đăng ký sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến đã ký kết với NHSV và/hoặc các điều kiện, cách thức, quy định giao dịch cụ thể được NHSV hướng dẫn, thông báo cho Khách hàng hoặc trên website của NHSV.

1.6 Bất kỳ lệnh, yêu cầu giao dịch hoặc yêu cầu dịch vụ hỗ trợ nào được gửi đến NHSV dưới Tên đăng nhập của Khách hàng đều được hiểu là lệnh hoặc yêu cầu của chính Khách hàng trừ khi NHSV nhận được thông báo/yêu cầu tạm ngừng sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến hoặc các thông báo khác từ Khách hàng liên quan tới việc sử dụng dịch vụ này. NHSV mặc nhiên xác nhận nội dung thông tin trên các lệnh giao dịch mà NHSV nhận được là đúng, chính xác và do chính Khách hàng thực hiện và NHSV không có nghĩa vụ kiểm tra, phát hiện, chỉnh sửa, ngăn chặn, cảnh báo đối với bất kỳ lệnh nào bằng bất kỳ cách nào.

1.7 Xác nhận nội dung đặt lệnh mà Khách hàng đã thực hiện thông qua các phương thức giao dịch trực tuyến được coi là có hiệu lực và không hủy ngang. Khách hàng đồng ý khi thực hiện Xác nhận nội dung lệnh đặt có nghĩa là Khách hàng đã kiểm tra về các giao dịch được thực hiện, thừa nhận và chịu mọi trách nhiệm tài chính và pháp lý phát sinh trên TKGDCK của Khách hàng mà không được vì bất cứ lý do gì hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch sau khi các giao dịch này đã được NHSV thực hiện.

1.8 Để sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến, Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp và cập nhật số điện thoại di động giao dịch và/hoặc địa chỉ hộp thư điện tử thuộc quyền sở hữu hoặc quyền quản lý hợp pháp của Khách hàng. NHSV sẽ xác nhận thông tin về TKGDCK, các giao dịch phát sinh và các vấn đề có liên quan khác thông qua số điện thoại và hộp thư điện tử do Khách hàng cung cấp. Thời điểm Khách hàng nhận được thông tin được các bên mặc định là thời điểm hệ thống xác nhận đã gửi thông tin. Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp điện thoại hoặc hộp thư điện tử của Khách hàng không hoạt động hoặc không thể nhận tin.

***Điều 2**: Các rủi ro phát sinh từ Giao dịch trực tuyến*

2.1 Khách hàng thừa nhận rằng giao dịch bằng phương thức trực tuyến luôn tiềm ẩn các rủi ro do lỗi thiết bị, hệ thống của NHSV hoặc gây ra bởi các bên thứ ba khác, và NHSV đã thực hiện cảnh báo, khuyến cáo đầy đủ cho Khách hàng về các rủi ro đó, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Khi truyền tải qua mạng internet, lệnh giao dịch có thể bị treo, bị ngừng, bị trì hoãn hoặc có lỗi dữ liệu. Đường truyền mạng có thể bị sự cố dẫn đến lệnh của Khách hàng không vào được hệ thống của NHSV hoặc Khách hàng bị lấy cắp thông tin đăng nhập tài khoản;
- Việc nhận dạng Khách hàng có thể không chính xác, lỗi về bảo mật có thể xảy ra;
- Bảng giá và các thông tin chứng khoán có thể bị ngừng, bị trì hoãn, bị nhầm, bị sai, bị thiếu thông tin…;
- Mạng viễn thông dùng để đặt lệnh qua điện thoại, tra cứu thông tin giao dịch hoặc nhận thông báo có thể bị sự cố, quá tải hay nghẽn mạng dẫn đến Khách hàng không thực hiện được giao dịch hoặc không nhận được thông tin yêu cầu;
- Hệ thống (bao gồm phần cứng và phần mềm) của NHSV và thiết bị/hệ thống của các bên thứ ba liên quan khác hoặc các dịch vụ cung cấp qua hệ thống có thể bị gián đoạn, treo, chậm, lỗi, trục trặc, sự cố, nhiễm virus;
- Các giao dịch có thể bị chậm trễ, hư hỏng, sự cố, bỏ sót, trục trặc do ảnh hưởng từ hoạt động bảo trì hệ thống; và
- Các biện pháp bảo vệ điện tử, bao gồm các chương trình lọc hoặc chống virus có thể bị lỗi hoặc sự cố;
- Các rủi ro khác có thể phát sinh.

2.2 Khách hàng tại đây đồng ý chấp nhận các rủi ro liên quan đến Giao dịch trực tuyến như trên, và đồng ý rằng NHSV sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào do lỗi của hệ thống, thiết bị hoặc của bên thứ ba liên quan hoặc gây ra bởi Khách hàng hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không phải do lỗi của NHSV trong quá trình thực hiện giao dịch.

***Điều 3**: Trách nhiệm của Khách hàng liên quan đến giao dịch trực tuyến*

3.1 Cam kết đã đọc kỹ, hiểu rõ và tuân thủ đúng những hướng dẫn sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện giao dịch trực tuyến do NHSV cung cấp trực tiếp cho Khách hàng hoặc công bố trên website của NHSV (sau đây gọi chung là "Hướng dẫn công khai"). NHSV không chịu bất kỳ trách nhiệm đối với những giao dịch trực tuyến không thực hiện được với bất kỳ lý do gì hay bất cứ thiệt hại nào xảy ra khi Khách hàng không thực hiện đúng những Hướng dẫn công khai.

3.2 Bảo mật tuyệt đối Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, thẻ OTP cũng như các thiết bị nhận mật khẩu động (nếu có) truy cập vào hệ thống giao dịch trực tuyến/tổng đài điện thoại của NHSV. Trong trường hợp Mật khẩu đăng nhập/Mật khẩu giao dịch bị mất cắp hoặc nghi ngờ đã để lộ Mật khẩu, Khách hàng có nghĩa vụ nỗ lực cao nhất để hạn chế thiệt hại, và phải thông báo ngay lập tức cho NHSV trực tiếp hoặc qua số điện thoại hotline của NHSV và khi đó, tài khoản giao dịch trên hệ thống trực tuyến/điện thoại sẽ tạm ngưng ngay sau đó. Trong vòng 24h (hai tư giờ) kể từ thời điểm NHSV nhận được yêu cầu bằng văn bản từ Khách hàng, NHSV sẽ tiến hành kích hoạt lại mật khẩu đăng nhập/Mật khẩu giao dịch trực tuyến/điện thoại và thông báo cho Khách hàng. NHSV không chịu trách nhiệm đối với tổn thất gây ra bởi việc Khách hàng không hoặc chậm thông báo cho NHSV về việc Mật khẩu đăng nhập và/hoặc Mật khẩu giao dịch bị mất cắp hoặc nghi ngờ đã bị lộ.

3.3 Khách hàng phải thanh toán đầy đủ phí dịch vụ và các lệ phí khác liên quan đến dịch vụ giao dịch trực tuyến theo thông báo của NHSV tại từng thời điểm.

3.4 Chịu trách nhiệm áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, đảm bảo tính tương thích cho các loại máy móc, thiết bị kết nối, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng do Khách hàng sử dụng khi kết nối, truy cập vào Hệ thống nhằm kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn việc sử dụng hoặc truy cập trái phép Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.

***Điều 4**: Miễn trừ trách nhiệm*

NHSV được quyền miễn trừ tất các trách nhiệm đối với bất kỳ sai sót hoặc thiệt hại nào phát sinh do các nguyên nhân sau:

4.1 Khách hàng cung cấp thông tin chậm trễ, thiếu sót hay không chính xác dẫn đến không sử dụng được Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.

4.2 Lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả những đối tác của NHSV trong việc cung cấp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến.

4.3 Lỗi của Hệ thống hay bất kỳ phương tiện kỹ thuật nào liên quan, kể cả trường hợp Hệ thống từ chối thực hiện Giao dịch trực tuyến của Khách hàng vì bất kỳ lý do nào.

4.4 NHSV thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng các điều khoản và quy định sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của NHSV hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo của bất kỳ bên thứ ba nào.

4.5 Việc sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến hoặc tiếp cận các thông tin mà Dịch vụ Giao dịch trực tuyến cung ứng của những người không được Khách hàng ủy quyền hoặc bất kỳ đối tượng nào khác trong bất kỳ trường hợp nào.

4.6 Việc Khách hàng để mất, hư hỏng, thất lạc, mất cắp Thẻ bảo mật, lộ tên truy cập, Mật khẩu đăng nhập, Mật khẩu giao dịch, Chữ kí điện tử và/hoặc các yếu tố định danh khác mà NHSV cung cấp dẫn đến người khác dùng những thông tin này để sử dụng Dịch vụ Giao dịch trực tuyến và/hoặc thực hiện Giao dịch trực tuyến hoặc tiếp cận những thông tin mà Dịch vụ Giao dịch trực tuyến cung ứng.

4.7 Bất kỳ sự kiện/nguyên nhân nào khác nằm ngoài sự kiểm soát của NHSV.

3. THỎA THUẬN CHUNG CẤP DỊCH VỤ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN LÔ LẺ TRỰC TUYẾN

***Điều 1**: Giải thích thuật ngữ*

1.1 **"Chứng khoán Lô lẻ"** là số lượng chứng khoán mà Khách hàng nắm có khối lượng nhỏ hơn 1 lô giao dịch theo quy định của các Sở giao dịch chứng khoán từng thời kỳ.

1.2 **"Giao dịch Chứng khoán lô lẻ"** – GDCKLL là việc Khách hàng bán Chứng khoán Lô lẻ cho NHSV với mức giá phù hợp với quy định của pháp luật và NHSV.

1.3 **"Giao dịch Chứng khoán Lô lẻ Trực tuyến"** – GDCKLLTT là việc Khách hàng thực hiện GDCKLL thông qua phương thức giao dịch trực tuyến của NHSV.

***Điều 2**: Nội dung và điều kiện sử dụng dịch vụ*

2.1 Khách hàng yêu cầu và NHSV đồng ý cung cấp cho Khách hàng Dịch vụ GDCKLLTT. Theo đó Khách hàng có thể đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ và NHSV chấp thuận mua Chứng khoán Lô lẻ của Khách hàng (mã Chứng khoán thuộc danh sách mã Chứng khoán NHSV chấp nhận mua) thông qua phương thức giao dịch trực tuyến tại các thời điểm và mức giá do NHSV công bố trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2 Điều kiện cung cấp dịch vụ GDCKLLTT: Khách hàng đã đăng ký và sử dụng Dịch vụ giao dịch trực tuyến với NHSV và được NHSV chấp thuận.

2.3 Khách hàng sử dụng Dịch vụ GDCKLLTT đương nhiên phải đáp ứng các quy định về Dịch vụ giao dịch trực tuyến theo quy định của NHSV từng thời kỳ. Trường hợp Dịch vụ Giao dịch trực tuyến bị chấm dứt, hết hạn hoặc mất hiệu lực vì bất cứ lý do gì thì dịch vụ này cũng mặc nhiên chấm dứt hiệu lực.

***Điều 3**: Giá giao dịch chứng khoán lô lẻ trực tuyến và phí dịch vụ*

3.1 Giá chuyển nhượng Chứng khoán Lô lẻ sẽ là mức giá do NHSV quy định đang có hiệu lực tại thời điểm Khách hàng đặt lệnh bán Chứng khoán Lô lẻ và tuân thủ theo quy định của pháp luật và NHSV.

3.2 Phí dịch vụ: Khách hàng đồng ý trả cho NHSV Phí dịch vụ cho Dịch vụ GDCKLLTT được NHSV quy định theo từng thời kỳ.

***Điều 4**: Cam kết chung*

4.1 Khách hàng đồng ý bán Chứng khoán Lô lẻ theo mức giá mà NHSV quy định tại thời điểm đặt lệnh bán phù hợp với quy định của pháp luật. NHSV có quyền nhưng không có nghĩa vụ thực hiện mua Chứng khoán Lô lẻ theo yêu cầu của Khách hàng.

4.2 NHSV có quyền tạm ngừng/ chấm dứt/ từ chối việc sử dụng dịch vụ của Khách hàng phù hợp với quy định tại Thỏa thuận này.